

Bản án số: 314/2017/DS – PT

Ngày: 12/12/2017

V/v “Tranh chấp bồi thường thiệt hại
do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hương

Các thẩm phán:

Ông Bùi Thế Xương

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thủy Tiên– Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre: Ông Đoàn Văn Sơn– Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 255/2017/TLPT- DS ngày 24 tháng 10 năm 2017 về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 143/2017/DS – ST ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 274/2017/QĐ – PT ngày 06 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1952; (*có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 07/12/2017*)

Địa chỉ: ấp A, xã Q, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn:

1. Anh Đặng Văn N, sinh năm 1978;(vắng mặt)

2. Chị Hồ Thị Bích T, sinh năm 1982;(có mặt)

Cùng địa chỉ: ấp A, xã Q, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Người kháng cáo: bị đơn chị Hồ Thị Bích T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 09-01-2017 và trong quá trình tố tụng bà Huỳnh Thị C trình bày:

Vào khoảng 10 giờ ngày 24/11/2016 bà có thuê 05 người làm (04 người nam sên bùn và 01 người nữ cắt cỏ tên là Thi), do cỏ của chị T, anh N trồng ngã qua đất của bà nên bà có nhờ chị Thi cắt khoảng 15 cây cỏ voi để dễ sên bùn. Lúc này anh N với chị T chạy đến và xúc phạm bà nên bà có trả lời “mày trồng cỏ qua đất của tao, tao không cắt làm sao sên bùn được”; hai bên cự cãi qua lại; anh Nguyễn và chị T tiếp tục sử dụng những lời lẽ thô tục để xúc phạm bà và rình chiếc xe đạp mà bà để trên phần đất của bà chọi thẳng vào người của bà nhưng bà né được. Chị T dùng cái thau bằng nhôm tiếp tục ném bà nhưng bà tránh được. Lúc đó, bà có nói: “để tao điện thoại cho Công an xã tới giải quyết” thì chị T nói “mày điện đi tao không sợ thằng công an nào”. Lúc này bà bỏ đi (vào phần đất của bà) để ngồi nghỉ thì chị T tiếp tục chửi bới xúc phạm bà; bà quay lại cự cãi với chị T; chị T liền lột bao tay vã vào mặt bà và xô bà té nằm ngửa xuống đất; chị T ngồi lên bụng bà rồi dùng hai chân kẹp hai tay của bà lại; chị T tiếp tục cung hai tay đánh liên tục vào đầu và vào ngực bà. Anh N đứng gần đó nhưng không đánh bà và cũng không ngăn cản nhưng anh Nguyễn xúi giục chị T “đánh cho chết mẹ nó luôn”. Lúc đó, bà có kêu những người làm thuê cho bà ngăn cản nhưng họ không dám lại gần do anh N đang cầm len xấn đất nên họ sợ.

Do thấy bà bị mệt nên chị T buông bà ra, bà nằm nghỉ ở chòi của bà, bà định dẫn xe đạp đi về nhưng xe hư không thể đi được nên bà mới bỏ lại chòi và ra đường lớn để nhờ người chở về nhà. Sau đó bà có nhờ trưởng ấp báo với chính quyền địa phương về sự việc xảy ra.

Khi đó bà bị sưng vùng mặt và chấn thương nhiều vùng trên cơ thể nên bà có nhờ cháu bà chở bà đi cấp cứu ở Trung tâm Y tế huyện P; bác sĩ kết luận bà bị đa chấn thương vùng bụng, mặt. Bà nhập viện điều trị từ ngày 24/11/2016 đến ngày 29/11/2016; khi xuất viện bác sĩ không hẹn ngày tái khám nhưng có nói nếu bà không khỏe thì cứ tái khám, tiền viện phí bà phải nộp là 145.000 đồng. Do sức khỏe bà không khỏe nên ngày 08/12/2016 bà đến Bệnh viện Minh Đức điều trị với số tiền là 1.532.886 đồng và tiền thuê xe là 600.000 đồng; ngày 09/12/2016 bà đến Phòng khám tư nhân của bác sĩ Quang khám và mua thuốc uống là 310.000 đồng; ngày 14/12/2016 bà đến Bệnh viện Minh Đức tái khám, bác sĩ cho toa mua thuốc uống với số tiền là 263.306 đồng và tiền thuê xe là 600.000 đồng.

Công việc của bà là mua gà, vịt còn sống về làm thịt gửi cho con bà ở Thành phố Hồ Chí Minh bán lại, đến tháng 11 hàng năm bà mua tép về luộc làm tôm khô và làm mắm tép sau khi trừ đi các chi phí bà còn lời 200.000 đồng/ngày. Công việc này không thường xuyên, bà chỉ làm khoảng 02 đến 03

lần/01 tuần. Như vậy, khi chị T gây thương tích cho bà làm bà ảnh hưởng đến sức khỏe như: bà thường bị nôn ói, đau đầu, chóng mặt, đau ngực, đau bụng và hai tay bị yếu không lao động được nên bà phải nghỉ ngơi 03 tháng, việc nghỉ ngơi này bác sĩ không có chỉ định nhưng bà nhận thấy sức khỏe quá yếu nên bà cần phải nghỉ dưỡng. Do đó, bà yêu cầu chị T phải bồi thường tiền thu nhập bị mất cho bà là 03 tháng với số tiền là 6.000.000 đồng, trung bình là 66.000 đồng/ngày.

Do anh Nguyễn, chị T lấy chiếc xe đạp của bà ném bà làm cho chiếc xe bị hư hỏng, không sử dụng được. Chiếc xe đạp đó con gái của bà mua cho bà vào tháng 5 năm 2016; lúc mua chiếc xe có giá trị bao nhiêu bà không biết nên bà không cung cấp được hóa đơn nhưng sau đó bà mua lại chiếc xe đạp khác với số tiền là 2.000.000 đồng nên bà yêu cầu anh Nguyễn phải bồi thường cho bà với số tiền là 2.000.000 đồng, bà đồng ý giao chiếc xe đạp cũ cho anh N. Bà thừa nhận sau khi xảy ra xô xát với chị T thì bà có dùng chiếc xe đạp đi báo Công an nhưng sau đó thì không sử dụng được nên bà để trước cửa nhà (ngoài sân, không có mái che) cho đến nay thì không sử dụng được nữa.

Tại phiên tòa bà yêu cầu chị T phải bồi thường cho bà các khoản chi phí sau:

- Chi phí điều trị tại Trung tâm Y tế huyện P: Tiền thuốc là 145.000 đồng; tiền xe 02 lượt là 100.000 đồng (lượt đi ngày 24/11/2016 là 50.000 đồng; lượt về ngày 29/11/2016 là 50.000 đồng); tiền ăn 06 ngày từ ngày 24/11/2016 đến 29/11/2016 là 100.000 đồng/ngày x 06 ngày = 600.000 đồng. Tổng cộng là 845.000 đồng.

- Chi phí khám chữa bệnh, tiền thuốc tại Bệnh viện Minh Đức: Ngày 08/12/2016 là 1.532.886 đồng, tiền xe là 600.000 đồng, tiền ăn là 100.000 đồng. Ngày 14/12/2016 tiền khám bệnh, tiền thuốc là 263.306 đồng, tiền xe là 600.000 đồng, tiền ăn là 100.000 đồng. Tổng cộng là 3.196.192 đồng.

- Tiền thuốc khám và mua thuốc uống 03 lần tại Phòng khám tư nhân của bác sĩ Quang là 310.000 đồng + tiền xe 03 lượt là 150.000 đồng.

- Tiền công lao động mỗi ngày là 66.000 đồng, do chị T đánh bà gây thương tích nên bà phải nghỉ dưỡng 03 tháng, tính thành tiền là 6.000.000 đồng.

- Bà yêu cầu anh Nguyễn, chị T phải liên đới bồi thường cho bà chiếc xe đạp là 350.000 đồng. Bà đồng ý giao chiếc xe đạp cũ cho anh Nguyễn và chị T.

Bà tự nguyện rút một phần yêu cầu chị T phải bồi thường tiền thuốc là 98.808 đồng và tiền bồi thường chiếc xe đạp là 1.650.000 đồng.

Bà đồng ý với kết quả định giá ngày 08/8/2017. Đối với số tiền tạm ứng chi phí định giá là 350.000 đồng, bà yêu cầu chị T, anh N phải liên đới hoàn trả cho bà.

Bà không yêu cầu chị T phải bồi thường tổn thất tinh thần cho bà. Bà cũng không yêu cầu chị T phải bồi thường tiền mất thu nhập, tiền ăn cho người chăm sóc bà khi bà điều trị tại Trung tâm Y tế huyện P

Tại biên bản lấy lời khai ngày 09/02/2017 và trong quá trình tố tụng bị đơn Hồ Thị Bích T trình bày:

Vào khoảng hơn 10 giờ trưa ngày 24/11/2016 chị đang ở nhà, con của chị đi học về có nói với chị bà Năm (bà C) làm gì cắt cỏ của nhà mình; lúc này chị và anh Nguyễn chuẩn bị đi sửa quạt máy và nồi cơm điện nên có ghé qua xem thế nào. Đến nơi thì anh Nguyễn có hỏi bà C “cỏ của tôi trồng trên đất tôi tại sao bà cắt”; bà C trả lời “đất nào là đất của mày”; tiếp đó bà C nói đất của bà C; hai bên cự cãi qua lại; chị nói đất của cậu Út chị (Út Cẩm) cho chị thì chị có quyền trồng, nói xong chị có kêu anh Nguyễn bỏ đi nhưng khi anh, chị chưa kịp đi thì bà C chỉ tay vào mặt chị nói “bản mặt mày lấy một lượt ba thằng đàn ông”; chị mới trả lời “ê, bà lớn bà nên nói chuyện đàng hoàng lại”; lúc này chị với bà C có xô qua xô lại; chị bị rớt một chân xuống bờ ruộng; chị cố đứng dậy thì lúc đó tay chị còn nắm tay bà C nên khi chị đứng dậy thì bà C bị té ngã, chị té theo và nằm trên người bà C, chị dùng hai chân kẹp vào nách của bà C; dùng tay trái tát hai cái vào miệng trái và miệng phải của bà C; bà C bẻ ngón tay chị nhưng chị không bị thương tích gì; lúc này bà C có kêu người cứu; chị có nói “mấy anh không liên quan gì ở đây” nên không ai đến ngăn cản. Bà C có kêu chị buông ra thì cả hai người cùng buông. Anh Nguyễn đứng trên bờ, gần cổng trên đất chị nhưng anh Nguyễn không ngăn cản. Sự việc xảy ra có 04 người chứng kiến là anh Quẹo, anh Thông, anh Quyết, anh Tào nhưng chị không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên chị không yêu cầu Tòa án thu thập chứng cứ theo quy định.

Sau đó bà C lấy xe đạp đi báo với chính quyền địa phương biết; đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì công an áp yêu cầu chị và anh N đến Ủy ban xã làm việc. Trong quá trình làm việc thì chị có nghe anh Nam (là con bà C) thông báo bà C đã nhập viện nhưng chị không biết nhập viện ở đâu.

Trước khi xảy ra xô xát thì chiếc xe đạp của bà C ở trên phần đất của chị; chị có rình để qua phần đất của bà C; sau khi xảy ra xô xát bà C còn dùng xe đạp đó để đi báo với chính quyền địa phương;

Chị thừa nhận có dùng tay đánh vào miệng bà C nhưng lúc đó thì bà C không có thương tích gì; chị chỉ đồng ý bồi thường toàn bộ chi phí cho bà C tại Trung tâm Y tế huyện P gồm: tiền thuốc 145.000 đồng và tiền xe 02 lần là 100.000 đồng; tiền ăn là 600.000 đồng. Còn các khoản khác thì chị không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà C.

Chị đồng ý với kết quả định giá ngày 08/8/2017. Chị không đồng ý liên đới với anh Nguyễn hoàn trả cho bà C 350.000 đồng.

Chị không yêu cầu bà C bồi thường đối với hành vi bà C bẻ ngón tay của chị.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 09/02/2017 và trong quá trình tố tụng bị đơn anh Đặng Văn N trình bày:

Anh có cùng ý kiến với chị Hồ Thị Bích T nên không trình bày gì thêm. Anh không có làm hư hỏng chiếc xe đạp của bà C nên anh không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà C.

Anh đồng ý với kết quả định giá ngày 08/8/2017.

Anh không đồng ý liên đới với chị T hoàn trả chi phí định giá 350.000 đồng theo yêu cầu của bà C.

Sau khi hòa giải không thành Tòa án nhân dân huyện P đưa vụ án ra xét xử với quyết định:

Căn cứ các Điều khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 29, Điều 147, Điều 164, Điều 165, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các điều 604, 605, 606, 607, 608, 609 của Bộ luật dân sự năm 2005;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị C. Buộc chị Hồ Thị Bích T phải có nghĩa vụ bồi thường cho bà Huỳnh Thị C số tiền là 2.165.000 đồng (hai triệu, một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) (trong đó bao gồm: Chi phí điều trị tại Trung tâm Y tế huyện P là 845.000 đồng, tiền mất thu nhập là 20 ngày x 66.000 đồng = 1.320.000 đồng).

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Do bà Huỳnh Thị C không yêu cầu chị Hồ Thị Bích T bồi thường tổn thất tinh thần cho bà, tiền mất thu nhập, tiền ăn cho người chăm sóc bà Huỳnh Thị C nên không xem xét giải quyết.

Do chị Hồ Thị Bích T không yêu cầu bà Huỳnh Thị C bồi thường về hành vi bà Huỳnh Thị C bẻ ngón tay của chị nên không xem xét giải quyết.

Đình chỉ một phần yêu cầu của bà Huỳnh Thị C về việc yêu cầu chị Hồ Thị Bích T phải bồi thường tiền thuốc là 98.808 đồng.

Đình chỉ một phần yêu cầu của bà C về việc yêu cầu chị T, anh Nguyễn phải liên đới bồi thường chiếc xe đạp là 1.650.000 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị C về việc yêu cầu anh Đặng Văn N, chị Hồ Thị Bích T phải bồi thường chiếc xe đạp là 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngoài ra bản án còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 12/9/2017 bị đơn là chị Hồ Thị Bích T kháng cáo.

Theo đơn kháng cáo và lời trình bày của bị đơn là chị Hồ Thị Bích T tại phiên Tòa phúc thẩm: chị không đồng ý với bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của chị, sửa bản án sơ thẩm chị đồng ý bồi thường tiền thuốc, tiền xe, tiền ăn trong quá trình điều trị, không đồng ý bồi thường tiền ngày công lao động vì bà C đã quá tuổi lao động theo pháp luật qui định.

Quan điểm của kiểm sát viên:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Bản án sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn, buộc phía bị đơn phải có nghĩa vụ bồi thường cho phía nguyên đơn số tiền là 2.165.000 đồng (hai triệu, một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) (trong đó bao gồm: Chi phí điều trị tại Trung tâm Y tế huyện P là 845.000 đồng, tiền mất thu nhập là 20 ngày x 66.000 đồng = 1.320.000 đồng) là có căn cứ. Đề nghị hội đồng xét xử bác kháng cáo của chị Hồ Thị Bích T giữ nguyên bản án sơ thẩm số 143/2017/DSST ngày 01/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện P.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận. Xét kháng cáo của chị Hồ Thị Bích T và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của chị Hồ Thị Bích T về việc không đồng ý bồi thường tiền mất thu nhập cho bà Huỳnh Thị C. Xét thấy, theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án bà C cho rằng bà thường mua bán gà thu nhập 2.000.000đồng/tháng (tương đương 66.000đồng/ngày), chị T cho rằng bà C chỉ ở nhà làm ruộng, quản lý ruộng tôm nhưng bà C và chị T đều không cung cấp được chứng cứ chứng minh. Tuy nhiên hiện nay bà C vẫn lao động, tạo thu nhập nên tiền công lao động bà C yêu cầu 66.000đồng/ngày là phù hợp với mức thu nhập thực tế tại địa phương, phù hợp với sức khỏe và độ tuổi của bà. Về số ngày công lao động, theo chứng cứ mà bà C cung cấp bà đã nhập viện tại Bệnh viện đa khoa huyện P từ ngày 24/11/2016 đến ngày 29/11/2016, tiếp tục uống thuốc điều trị theo chỉ định bác sĩ 05 ngày vì vậy Tòa cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu của bà C buộc chị T bồi thường 20 ngày công lao động trong thời gian bà C điều trị phục hồi sức khỏe là phù hợp. Chị T kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ gì mới có tính thuyết phục nên không được chấp nhận, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận nên chị Hồ Thị Bích T phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 604, 605, 606, 607, 608, 609 của Bộ luật dân sự năm 2005;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. không chấp nhận kháng cáo của chị Hồ Thị Bích T.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 143/2017/DS – ST ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện P.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị C. Buộc chị Hồ Thị Bích T phải có nghĩa vụ bồi thường cho bà Huỳnh Thị C số tiền là 2.165.000 đồng (hai triệu, một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) (trong đó bao gồm: Chi phí điều trị tại Trung tâm Y tế huyện P là 845.000 đồng, tiền mất thu nhập là 20 ngày x 66.000 đồng = 1.320.000 đồng).

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Do bà Huỳnh Thị C không yêu cầu chị Hồ Thị Bích T bồi thường tổn thất tinh thần cho bà, tiền mất thu nhập, tiền ăn cho người chăm sóc bà Huỳnh Thị C nên không xem xét giải quyết.

Do chị Hồ Thị Bích T không yêu cầu bà Huỳnh Thị C bồi thường về hành vi bà Huỳnh Thị C bẻ ngón tay của chị nên không xem xét giải quyết.

Đình chỉ một phần yêu cầu của bà Huỳnh Thị C về việc yêu cầu chị Hồ Thị Bích T phải bồi thường tiền thuốc là 98.808 đồng.

Đình chỉ một phần yêu cầu của bà C về việc yêu cầu chị T, anh Nguyễn phải liên đới bồi thường chiếc xe đạp là 1.650.000 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị C về việc yêu cầu anh Đặng Văn N, chị Hồ Thị Bích T phải bồi thường chiếc xe đạp là 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Hồ Thị Bích T phải nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bến Tre.

Bà Huỳnh Thị C phải chịu là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004788 ngày 09 tháng 01 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bến Tre. Bà Huỳnh Thị C phải nộp tiếp số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bến Tre.

3. Về chi phí định giá: Bà Huỳnh Thị C phải nộp là 350.000 đồng (ba trăm năm mươi nghìn đồng) và đã nộp xong.

4. Án phí dân sự phúc thẩm:

- Chị Hồ Thị Bích T phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào tạm ứng án phí đã nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0012018 ngày 15/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

Trường hợp bản, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Hương